

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 154/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Anh **Bùi Văn L**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Chị **Bùi Thị N**, sinh năm 1994.

Nơi ĐKNKTT: Xóm V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: Xóm B, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn L và chị Bùi Thị N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Anh Bùi Văn L và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn nhau.

*2.2. Về con chung:* Anh Bùi Văn L và chị Bùi Thị N có 02 con chung là Bùi Minh T, sinh ngày 27/12/2013 và Bùi Minh K, sinh ngày 25/9/2016. Khi ly hôn, anh Bùi Văn L nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung và chưa có yêu cầu chị Bùi Thị N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị N có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

2.5. *Về án phí*: Anh Bùi Văn L nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0003584 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn; anh Bùi Văn L còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã H - Lạc Sơn - Hòa Bình;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 09/6/2015)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phạm Cao Sơn**